

Khảo sát thái độ học tập của sinh viên khoa Ngoại ngữ, Học viện Ngân hàng đối với môn Ngữ pháp Ứng dụng

Phạm Thị Thanh Bình*

*Th.S, Học viện Ngân Hàng

Received: 10/01/2024; Accepted: 18/01/2024; Published: 8/3/2024

Abstract: Although teachers and students agree that applied grammar is helpful in providing students with a solid basis for language learning as well as in helping them build deep specializations, the intricate rules of grammar make it difficult to apply appropriately in certain contexts. As a result, students' perspectives and emotions around studying grammar will change. The complicated feelings may result in poor language acquisition if educators and learners are unable to solve the problem together. The aim of the article is to examine the attitudes of English-majored students at Banking Academy of Vietnam in order to identify appropriate strategies for improving students' learning.

Keywords: Applied grammar, learning attitudes, complicated feelings, appropriate strategies

1. Đặt vấn đề

Ngữ pháp (NP) bao gồm các quy tắc và lý thuyết về các hiện tượng Ngữ pháp của một ngôn ngữ. Trong khi đó Ngữ pháp ứng dụng (NPUD) vừa cung cấp cho người học kiến thức, cách thức để họ có thể sử dụng ngôn ngữ đích trong văn phong nói và viết hàng ngày và vừa đồng thời giúp họ nắm bắt được các quy tắc NP hiện hành thông qua việc thực hành, luyện tập các bài tập NPUD. Nói cách khác, NPUD liên quan đến việc đưa các quy tắc vào thực tế và sử dụng chúng trong kỹ năng ngôn ngữ như viết và nói. VD, chúng ta học cách sử dụng các mạo từ như 'a', 'the' và 'an' trong NP. Trong NPUD, chúng ta sử dụng các quy tắc đó, VD - An apple a day keeps the doctor away.

Zhaojun Chen (2016) chỉ ra rằng NPUD có vai trò rất lớn trong quá trình học ESP. Một là tăng cường đầu vào dễ hiểu và hai là giám sát đầu ra hiệu quả. Phần đầu nghĩa là người học vận dụng kiến thức NP đã học để ứng dụng trong giao tiếp. Khi người học không thể hiểu nghĩa của một câu phức tạp, họ cần phân tích cấu trúc câu, chức năng và mối quan hệ qua lại giữa các thành phần câu để hiểu câu. Để giám sát đầu ra hiệu quả có nghĩa là họ phải kiểm soát cách diễn đạt bằng văn phong nói hoặc bằng văn phong viết.

Nhiều học viên đã học tiếng Anh và NPUD trong vài năm, nhưng họ vẫn mắc một số lỗi trong lời nói hoặc viết. Điều đó cho thấy rằng họ đã không tận dụng tốt nhất kiến thức đã được dạy, hoặc đã nắm bắt của bản thân để điều chỉnh và ứng dụng trong giao tiếp. Do đó, về mặt học thuật, năng lực NP của người

học NPUD được trau dồi thông qua việc học kiến thức về các quy tắc NP và cách diễn đạt.

Theo Ellis (2005), sự thông thạo về NPUD đòi hỏi người học phải nắm bắt được cả kho tàng phong phú về các cách diễn đạt theo công thức để có khả năng giao tiếp trôi chảy. Đồng thời họ phải có năng lực hiểu biết và ứng dụng được các quy tắc NP cụ thể để đáp ứng được sự phức tạp và độ chính xác trong giao tiếp. Nhà nghiên cứu này đã đưa ra 10 nguyên tắc chung, trong đó nguyên tắc đầu tiên là hướng dẫn của GV cần đảm bảo rằng người học có thể phát triển cả vốn kiến thức phong phú về cách diễn đạt theo công thức và năng lực vận dụng dựa trên các quy tắc của ngôn ngữ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vị trí và đặc điểm của môn học trong tổng thể chương trình đào tạo

Giai đoạn từ năm học 2008 - 2018, Khoa sử dụng giáo trình NP chính là Fundamentals of English traditional syntax. Học phần NP tiếng Anh gồm 3 tín chỉ, được thiết kế để cung cấp cho SV kiến thức về các loại từ, các vấn đề về mệnh đề và câu trong Tiếng Anh. Mục tiêu cơ bản của học phần NP là (1) giúp SV nắm vững dạng thức, ngữ nghĩa và chức năng của các lớp từ loại trong Tiếng Anh cũng như mối quan hệ giữa các lớp từ loại liên quan đến dạng thức, ngữ nghĩa và chức năng của chúng. Từ đó, SV có thể nhận biết và tái tạo các lớp từ loại về cả dạng thức, ngữ nghĩa và chức năng ở cấp độ từ và cụm từ; (2) Giúp SV nắm vững hình thức, ngữ nghĩa và chức năng của các kiểu mệnh đề và bổ ngữ cũng như mối quan hệ giữa các mệnh đề, bổ ngữ về hình thức, ngữ

ngĩa và chức năng. Kết thúc học phần, người học có khả năng phân tích và kiến tạo mệnh đề, bổ ngữ về hình thức, ý nghĩa và chức năng ở cấp độ sâu; (3) hỗ trợ người học phát triển kỹ năng sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh.

Từ năm học 2019-2020 cho đến nay, để đáp ứng nhu cầu giao tiếp bằng ngôn ngữ đích của người học, cũng như nhằm nâng cao tính ứng dụng của môn học trong mối quan hệ với các môn chuyên ngành chuyên sâu cũng như trong nghề nghiệp tương lai, tổ bộ môn NP và Khoa Ngoại ngữ đã thống nhất chuyển sự chọn lựa sang giáo trình NP mang tính ứng dụng hơn, Focus on Grammar, 3rd Ed, của NXB Pearson (2005). Các nội dung giáo trình được thiết kế theo phương pháp NP giao tiếp dựa vào Khung lý thuyết của Newby (1998:186), trong đó xét đến chuỗi trình tự phát triển và sử dụng ngôn ngữ, từ Ngữ cảnh xuất hiện ngôn ngữ -> Người sử dụng ngôn ngữ/ Mục đích sử dụng ngôn ngữ -> Ý nghĩa ngôn ngữ -> Hình thức NP của ngôn ngữ (Context -> Speaker/ Purpose -> Meaning -> Form)

Môn NPUD được giảng dạy vào kỳ 2, năm 2 cho SV chuyên ngành Ngôn ngữ Anh. Với kỳ vọng SV năm 2 có năng lực ứng dụng NP tiếng Anh tương ứng cấp độ B2 theo khung tham chiếu trình độ ngôn ngữ chung Châu Âu (CERF) hoặc tương đương, môn học NPUD chú trọng việc học tập chủ động, thông qua các hoạt động nghe, nói, đọc và viết về các chủ đề thú vị và cập nhật, sinh viên có khả năng (1) nhận diện và trình bày được đặc điểm của các khối kiến thức cơ bản chung của hệ thống NP tiếng Anh thì - thời, các loại từ loại, các loại mệnh đề (chính/phụ), các loại câu, cấu trúc song song, dạng bị động, bàng thái cách, câu điều kiện, câu giả định ... Ngoài ra, sinh viên (2) thể hiện khả năng hiểu và vận dụng kiến thức NP đã học vào kỹ năng phân tích câu, lựa chọn đáp án đúng, phù hợp với đặc điểm NP về thì - thời, cấu trúc, từ loại của câu từ đó đưa ra các phương án sửa lỗi xảy ra trên đơn vị câu. Kiến thức NP nâng cao giúp sinh viên (3) viết câu có cấu trúc tương đương, cấu trúc song song, sử dụng cách diễn đạt khác nhau có cùng ý nghĩa, sử dụng thành ngữ, tục ngữ. Bên cạnh đó, Học phần NPUD còn giúp SV (4) nhận diện và phân tích được các phạm trù NP khác nhau trong câu khi được đặt trong tổng thể đoạn văn để có thể sửa lỗi trong câu riêng lẻ cũng như trong đoạn đúng theo quy chuẩn, đặc biệt trong môi trường đa văn hoá có sử dụng các văn phong viết khác nhau (các dạng văn bản khác nhau). Về mặt kỹ năng, học phần này đồng thời (5) giúp sinh viên phát triển khả năng

ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trong thiết kế sách điện tử Ebook bằng phần mềm tạo Ebook phổ thông FlipSnack, or FlipBook Maker, or 3D PageFlip Writer. Mọi hoạt động dạy và học đều được thực hiện thông qua thuyết trình, thảo luận nhóm và thực hành nhiều dạng bài tập NP.

Với các yêu cầu mới được đặt ra như vậy, GV khoa Ngoại ngữ đã nỗ lực áp dụng các phương pháp giảng dạy khác nhau, cung cấp các nguồn học liệu hữu ích để có thể truyền tải kiến thức môn học đến cho người học một cách hiệu quả nhất. GV đã có nhiều bài test phụ để đánh giá quá trình học tập, cũng như ghi nhận lại sự nỗ lực và kết quả học tập của SV trong giai đoạn này.

Bảng 2.1 Các nội dung của Bài kiểm tra giữa kỳ số 2, năm học 2020-2021

Tasks	Loại hình bài	Số lượng câu hỏi	Hệ số điểm
1	Lựa chọn câu trả lời đúng trong số A, B, C, D.	10	10
2	Tìm lỗi sai trong câu và sửa lỗi.	10	20
3	Viết lại câu bằng cụm từ (collocation), cấu trúc (expression/ structure), thành ngữ (proverbs/ Idioms) sao cho nghĩa không đổi.	10	20
4	Tìm lỗi sai trong đoạn và sửa đoạn.	10	20

(Nguồn: Tác giả tự tổng hợp)

Bài kiểm tra được thực hiện trong 60 phút với 4 Task. Với Task 1 và Task 2, SV được kỳ vọng là có khả năng vận dụng kiến thức NP đã học vào kỹ năng phân tích câu, lựa chọn đáp án đúng, phù hợp với đặc điểm NP về thì - thời, cấu trúc, từ loại của câu từ đó đưa ra các phương án sửa lỗi xảy ra trên đơn vị câu. Trong đó, Task 1 nhấn mạnh vào việc SV có khả năng phân biệt và lựa chọn được loại từ, cấu trúc câu, đặc điểm NP đặc trưng thì - thời của các phạm trù NP khác nhau trong câu, Task 2 chú trọng đến phân tích câu và đưa ra hướng sửa các lỗi xảy ra trên đơn vị câu riêng lẻ. Ở Task 3, SV được kỳ vọng về khả năng viết lại câu với cấu trúc tương đương, cấu trúc song song, sử dụng cách diễn đạt khác nhau có cùng ý nghĩa. Task 4 đánh giá khả năng SV có thể nhận diện lỗi sai của câu khi được đặt trong tổng thể đoạn văn và đề xuất được hướng sửa lỗi.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Nhận thức của SV về môn Ngữ pháp ứng dụng trong việc hỗ trợ học tập ngôn ngữ

Về mức độ cảm nhận của SV về môn NPUD trong việc hỗ trợ học tập ngôn ngữ, tác giả thu được kết quả như sau:

Bảng 2.2 Kết quả khảo sát về Mức độ cảm nhận của SV về môn NPUD trong việc hỗ trợ học tập ngôn ngữ

Mã hóa	Chi tiêu	Điểm TB	Độ lệch chuẩn
Q1.1	Môn NPUD có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ học tập ngôn ngữ	3.5	0.49
Q1.2	Môn NPUD có vai trò quan trọng trong việc phát triển các kỹ năng dưới đây:		
Q1.2.1	1. Nghe	3.37	0.483
Q1.2.2	2. Nói	2.56	0.483
Q1.2.3	3. Đọc	3.09	0.496
Q1.2.4	4. Viết	4.04	0.291

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Kết quả khảo sát)

Bảng 2.2 chỉ rõ, hầu hết SV đã nhận thức được vai trò quan trọng của NP trong việc hỗ trợ học tập ngôn ngữ với kết quả điểm trung bình là 3.5; tuy nhiên số điểm này chưa cao do một số SV vẫn cho rằng NP không quan trọng trong việc hỗ trợ. NPUD có vai trò quan trọng nhất đối với kỹ năng viết, được đánh giá cao với số điểm 4.04. Độ lệch chuẩn thấp, dao động quanh mức 0.2 đến 0.49 cho thấy sự đồng nhất giữa các câu trả lời của SV. Điều này cho thấy, SV đã nhận thức được kỹ năng viết cần phải có nền tảng NP vững chắc, tuy nhiên đối với kỹ năng nói, nhiều SV không đánh giá cao trong việc ứng dụng NP. Tác giả tiến hành phỏng vấn sâu một vài sinh viên “Em nghĩ NP có hỗ trợ gì cho các môn ngôn ngữ khác hay không? Hỗ trợ như thế nào? “thì các em chia sẻ “Nhiều người cho rằng giao tiếp không cần NP, nói hiểu được là được, theo em điều này hoàn toàn không đúng. ... Việc nắm chắc quy tắc NP và biết cách dùng nó vào chỗ thích hợp khiến em giao tiếp với người nói tiếng Anh dễ dàng hơn, mạch lạc hơn, tự tin hơn rất nhiều”. Khi trả lời câu hỏi này, 1 SV đang theo học Học phần Viết 2 chia sẻ: “Để cải thiện kỹ năng viết, nắm chắc NP cơ bản và hiểu biết NP chuyên sâu là rất quan trọng. Hiểu được cách dùng các loại từ loại, cụm từ hay mệnh đề giúp em viết tốt hơn, với mỗi loại viết sẽ có các văn phong, cách dùng từ ngữ khác nhau. Vì thế em cần biết các quy tắc để cấu tạo các câu phức, câu phức ghép, quy tắc ghép từ, trật tự từ để tạo thành câu có nghĩa.”. Đối với SV đang theo học phần Đọc phân tích cũng chia sẻ quan điểm về NP “Biết NP cũng là một công cụ quan trọng đối với người đọc tiếng Anh để hiểu được nội dung mình đang đọc. Nhờ việc phân tích NP của câu hay cả đoạn văn, người đọc có thể hiểu được nội dung học đọc đúng hơn”

Trong giao tiếp, người Anh có xu hướng nói rất nhanh và hay sử dụng nhiều dạng viết tắt âm câm.

Biết NP cũng giúp chúng ta nghe được dạng viết tắt hay âm câm nhờ việc đoán ý mà người nói muốn thể hiện. Theo một số SV chia sẻ, trong giao tiếp có thể bỏ qua những lỗi NP cơ bản mà vẫn đủ để truyền tải được kiến thức cho người nghe. Việc quá chú trọng NP có thể khiến người nói mất đi cơ hội giao tiếp lưu loát, tự tin.

3. Kết luận và đề xuất giải pháp

3.1. Kết luận

Theo đánh giá của GV và SV, SV đã nhận thức được vai trò quan trọng của môn học trong chương trình đào tạo. Theo đó, phần lớn SV có thái độ khá hào hứng với môn học; cầu thị, muốn có cơ hội học tập với phương pháp hiện đại phù hợp với nhu cầu các nhân và sự phát triển của xã hội. Tuy nhiên còn một số ít SV có thái độ thờ ơ với việc học của bản thân như không tương tác trong lớp học, không học bài, không ghi chép cũng như không hoàn thành yêu cầu môn học theo yêu cầu.

Đề xuất về thái độ học tập của SV

- SV cần có ý thức học tập chủ động hơn, tích cực tham gia các hoạt động học tập do GV tổ chức như pair, group, project, games.

- Phát triển khả năng làm việc độc lập, tìm hiểu vấn đề và giải quyết vấn đề, mạnh dạn trình bày quan điểm, thuyết trình cá nhân, thảo luận trong nhóm bằng ngôn ngữ đích để tăng khả năng ứng dụng ngôn ngữ trong giao tiếp.

- SV cần nâng cao tính tự chủ trong học tập tại nhà, cần trau dồi kỹ năng tìm kiếm vấn đề khó của môn học, chia sẻ sự hiểu biết với bạn bè để tăng tính tương tác và ghi nhớ tốt hơn. Cần nghiêm túc tìm hiểu và chuẩn bị tài liệu trước khi tới lớp. Đồng thời hoàn thiện các dạng bài luyện tập được GV yêu cầu.

- Khai thác các học liệu trong thư viện, internet để bổ sung thêm kiến thức đã học trên lớp

- Hệ thống hóa, tóm tắt các nội dung đã được học

Tài liệu tham khảo

[1] Ellis, R. (2005). Current issues in the teaching of grammar: An SLA perspective. *Tesol Quarterly*, 40(1), 83-107.

[2] Newby, R. F., Caldwell, J., & Recht, D. R. (1998). Improving the reading comprehension of children with dysphonetic and dyseidetic dyslexia using story grammar. *Journal of Learning Disabilities*, Vol. 22(6), pp 373–380.

[3] Zhaojun Chen (2016). Grammar Learning Strategies Applied to ESP Teaching. *Theory and Practice in Language Studies*, Vol. 6(3), pp 617-621